

Số:51/BC-UBND

Minh Đức, ngày 07 tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của quan nhà nước và hoạt động của Cổng Thông tin điện tử xã Minh Đức 6 tháng đầu năm 2023

Căn cứ Kế hoạch số 23/KH – UBND ngày 27 tháng 2 năm 2023 của UBND huyện Tứ Kỳ về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn huyện Tứ Kỳ năm 2023; Kế hoạch số 71/KH-UBND, ngày 30 tháng 12 năm 2023 của UBND xã về việc cải cách thủ tục hành chính nhà nước năm 2023; Kế hoạch số 72/KH-UBND ngày 30/12/2022 của Ủy ban nhân dân xã về thực hiện cải cách hành chính nhà nước xã Minh Đức giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 06/3/2023 của Ủy ban nhân dân xã về Ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã Minh Đức năm 2023; Ủy ban nhân dân xã Minh Đức báo cáo kết quả thực hiện Ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn xã 6 tháng đầu năm 2023 cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Đánh giá, cập nhật tiến độ thực hiện Kế hoạch CCHC năm.

- Ngày 30/12/2022 UBND xã ban hành Kế hoạch số 71/KH-UBND về việc cải cách thủ tục hành chính nhà nước năm 2023; Kế hoạch số 72/KH-UBND ngày 30/12/2022 của Ủy ban nhân dân xã về thực hiện cải cách hành chính nhà nước xã Minh Đức giai đoạn 2021 - 2025.

- Ngày 30 tháng 12 năm 2023 UBND xã ban hành Kế hoạch số 70/KH-UBND về việc tuyên truyền cải cách hành chính năm 2023.

- Ngày 06/3/2023 UBND xã ban hành Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 06/3/2023 của Ủy ban nhân dân xã về Ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã Minh Đức năm 2023.

- Ngày 28/3/2023 UBND xã ra Quyết định số 54/QĐ-UBND về việc kiện toàn tổ Công nghệ công đồng thôn Quàn; Ngày 31/3/2023 UBND ra Quyết định số 56, 57, 58, 59, 60, 61/QĐ-UBND về việc kiện toàn Kiện toàn Tổ Công nghệ số cộng đồng thôn Phúc Lâm, thôn Cự Lộc, thôn Sự, thôn Mép, thôn Trúc Văn, thôn Vạn.

- Ngày 31/3/2023 UBND xã ra Quyết định kiện toàn Ban biên tập trang thông tin điện tử.

- Ngày 03/4/2023 UBND xã ban hành kế hoạch tổ chức tập huấn Tổ chức Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng chuyển đổi số cho Tổ công nghệ số cộng đồng xã và thôn trên địa bàn xã Minh Đức.

- Ngày 08/4/2023 UBND xã phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức tập huấn bồi dưỡng kỹ năng chuyển đổi số cho Tổ công nghệ số cộng đồng xã và thôn và các hộ kinh doanh trên địa bàn xã Minh Đức.

2. Đánh giá về công tác kiểm tra CCHC(Kiểm tra theo kế hoạch;kiểm tra đột xuất; kết quả, tiến độ xử lý, khắc phục những hạn chế, bất cập sau kiểm tra).

a) *Kết quả đạt được:* UBND xã thường xuyên kiểm tra công chức chuyên môn thực hiện các nội dung trong kế hoạch CCTTHC; Kế hoạch tuyên truyền CCTTHC; Kế hoạch Ứng dụng CNTT; Kế hoạch hoạt động tổ CNCĐ. Kiểm tra và đôn đốc Cán bộ, Công chức thực hiện việc sử dụng tài khoản thư điện tử công vụ, đến nay cơ bản cán bộ, Công chức sử dụng tài khoản thư điện tử thành thạo và là địa chỉ tin cậy để giao dịch công việc trong môi trường quản lý nhà nước.

b) *Hạn chế:* Việc sử dụng tài khoản thư điện tử của UBND, HĐND và tài khoản của trường công an xã chưa được khai thác thường xuyên.

3. Về công tác thông tin, tuyên truyền CCHC (Nội dung, hình thức và kết quả thực hiện; nêu rõ số lượng các tin, bài viết, phóng sự chuyên đề về CCHC đã thực hiện).

Công tác tuyên truyền được coi trọng, trong 6 tháng đầu năm đã tuyên truyền được 180 tin bài trên đài truyền thanh, trong đó có 6 nội dung chuyên đề về công tác cải cách thủ tục hành chính.

Trang thông tin xã: Cập nhật thường xuyên, liên tục, tuyên truyền các hoạt động KT-XH-VH- quốc phòng-An ninh, chế độ chính sách, quy hoạch, kế hoạch; các văn bản, chỉ đạo điều hành của xã. Đồng thời, xây dựng mục tuyên truyền cải cách hành chính, thủ tục hành chính và chuyển đổi số để người dân và doanh nghiệp tiện theo dõi. Trong 5 tháng đầu năm 2023 trang thông tin điện tử của xã đã cập nhập 140 văn bản các loại lên trang thông tin điện tử, tuyên truyền được 159 tin bài các loại như Trính trị, Giáo dục, ý tế, Phát triển kinh tế xã hội, an ninh quốc phòng, thông báo các loại ... trên trang thông tin của xã nhằm phục vụ công tác tuyên truyền cũng như sự giám sát của mọi người dân trên cộng đồng mạng. Đến ngày 05 tháng tháng 6 năm 2023 đã có 91.942 lượt người cập nhập trên trang thông tin điện tử của xã

4. Tổng hợp, cập nhật tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao.

Cán bộ, Công chức UBND xã chủ động tham mưu cho Đảng ủy, UBND xã triển khai thực hiện nghiêm các nhiệm vụ của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện và các phòng, ban chức năng của huyện đúng tiến độ.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

7.1. Kết quả hoàn thiện thể chế phục vụ xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số ở địa phương.

- Ngày 06/3/2023 UBND xã ban hành Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 06/3/2023 của Ủy ban nhân dân xã về Ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã Minh Đức năm 2023.

- Ngày 28/3/2023 UBND xã ra Quyết định số 54/QĐ-UBND về việc kiện toàn tổ Công nghệ công đồng thôn Quàn; Ngày 31/3/2023 UBND ra Quyết định số 56, 57, 58, 59, 60, 61/QĐ-UBND về việc kiện toàn Kiện toàn Tổ Công nghệ số cộng đồng thôn Phúc Lâm, thôn Cự Lộc, thôn Sự, thôn Mép, thôn Trúc Vắn, thôn Vạn.

- Ngày 31/3/2023 UBND xã ra Quyết định kiện toàn Ban biên tập trang thông tin điện tử.

Ngày 03/4/2023 UBND xã ban hành kế hoạch tổ chức tập huấn Tổ chức Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng chuyển đổi số cho Tổ công nghệ số cộng đồng xã và thôn trên địa bàn xã Minh Đức.

Ngày 08/4/2023 UBND xã phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức tập huấn bồi dưỡng kỹ năng chuyển đổi số cho Tổ công nghệ số cộng đồng xã và thôn và các hộ kinh doanh trên địa bàn xã Minh Đức.

7.2. Kết quả xây dựng, phát triển hạ tầng kỹ thuật.

Hạ tầng công nghệ thông tin trong các cơ quan hành chính nhà nước của xã được quan tâm đầu tư. Tỷ lệ Cán bộ công chức (CBCC) trong cơ quan hành chính nhà nước của xã được trang bị máy tính bao gồm Cán bộ, Công chức và người lao động. Tổng số máy tính: 24 cái, trong đó có 19 cái trang bị cho cán bộ và công chức làm việc ở từng phòng, 05 cái trang bị phòng Một cửa để phục vụ công tác tiếp dân đạt 100%. Ngoài ra UBND đã bố trí 01 bộ máy tính và giao cho Bí thư Đoàn và Chủ tịch hội liên hiệp phụ nữ xã phối hợp với Công chức chuyên môn UBND xã trực tiếp, tuyên truyền hướng dẫn người dân đến trụ sở làm việc lập tài khoản và sử dụng dịch vụ công trực tuyến. UBND xã đã thực hiện niêm yết công khai danh mục TTHC được UBND tỉnh công bố mức độ 3, 4 để người dân đến khai thác, sử dụng việc giao dịch hành chính.

100% các máy tính đã có mạng nội bộ kết nối internet tốc độ cao và được kết nối mạng LAN. UBND xã đã thành lập Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Triển khai mô hình “Một cửa liên thông”. Đơn vị đã đầu tư các trang thiết bị để phục vụ tổ chức, công dân đến thực hiện các TTHC.

Công tác đảm bảo an toàn thông tin mạng: 100% các máy tính đã được trang bị các biện pháp đảm bảo an toàn thông tin như: hệ thống tường lửa, trang bị phần mềm phòng, chống virus cho các máy tính...

Máy Scan: 02 cái (trong đó có 01 máy đã xuống cấp)

Máy photocopy: 02 cái

Hệ thống camera an ninh có 16 cái trong đó có 11 cái hoạt động tốt, 5 cái hoạt động trung bình.

Xây dựng và hoàn thiện phòng họp trực tuyến, đảm bảo 100% các cuộc họp trực tuyến theo yêu cầu của cấp trên được thực hiện.

Hạ tầng kỹ thuật mạng đảm bảo an toàn thông tin, nâng cấp hệ thống mạng LAN đảm bảo kết nối Internet phục vụ cán bộ, công chức thực thi nhiệm vụ.

7.3. Kết quả xây dựng, phát triển các hệ thống nền tảng.

- Nguồn nhân lực ứng dụng công nghệ thông tin: Xã đã bố trí cán bộ 01 Công chức theo dõi, phụ trách về CNTT của xã. Kiện toàn tổ công nghệ số cộng đồng của xã và 7 thôn đã đáp ứng với yêu cầu công việc. UBND xã đã tổ chức tập huấn cho hơn 200 đại biểu và thành viên tổ công nghệ cộng đồng để bổ trợ thêm kiến thức tuyên truyền và hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 và đưa sản phẩm nông nghiệp lên sàn thương mại...

7.4. Kết quả xây dựng, phát triển dữ liệu.

- Thực hiện Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 06/3/2023 của Ủy ban nhân dân xã về Ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã Minh Đức năm 2023.

Ngày 03/4/2023 UBND xã ban hành kế hoạch tổ chức tập huấn Tổ chức Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng chuyển đổi số cho Tổ công nghệ số cộng đồng xã và thôn trên địa bàn xã Minh Đức.

Ngày 08/4/2023 UBND xã phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức tập huấn bồi dưỡng kỹ năng chuyển đổi số cho Tổ công nghệ số cộng đồng xã và thôn và các hộ kinh doanh trên địa bàn xã Minh Đức. Đến nay cơ bản các thành viên tổ công nghệ cộng đồng các thôn đã sử dụng thành tài khoản dịch vụ công quốc gia và đã chủ động hướng dẫn cho người dân giao dịch TTHC mức độ 3, 4 đạt 97,6% số hồ sơ giao dịch.

Các hồ sơ của người dân đến giao dịch và các tài khoản của Cán bộ, Công chức của người dân được bảo mật an toàn trên không gian mạng.

7.5. Kết quả xây dựng, phát triển các ứng dụng, dịch vụ nội bộ.

Công chức Địa chính xã sử dụng phần mềm quản lý địa chính, xây dựng/quy hoạch, phần mềm quản lý cầu đường; cán bộ Kế toán-Tài chính xã sử dụng phần mềm quản lý tài sản công, phần mềm kế toán; Công chức Tư pháp xã sử dụng phần mềm ứng dụng trong quản lý tư pháp hộ tịch; Công chức Văn phòng-Nội vụ sử dụng phần mềm quản lý cán bộ công chức, Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội xã sử dụng phần mềm quản lý đối tượng chính sách, người có công.

7.6. Kết quả xây dựng, phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Ứng dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành: xã đã triển khai ứng dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành. Đã liên kết được các trang của huyện, tỉnh, trung ương đáp ứng các yêu cầu về tính năng, chức năng, tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông. CBCC tại các cơ quan, đơn vị được cấp tài khoản sử dụng phần mềm. Tỷ lệ văn bản đến được lãnh đạo đơn vị xét duyệt, chỉ đạo, giao việc trên phần mềm đối với cán bộ, công chức đạt 100%.

- Ứng dụng Chữ ký số: Đến nay, lãnh đạo HĐND, UBND xã, công chức xã đã thực hiện giao dịch như nhận công đến, gửi công văn đi trên phần mềm Voffice sử dụng 300 các văn bản bằng Chữ ký số, trong đó công văn đến là 103, công văn đi là 197 công văn các loại đạt 100%.

- Hệ thống thư điện tử công vụ: Tỷ lệ CBCC được cấp hộp thư điện tử công vụ trong các cơ quan hành chính nhà nước của xã đạt 100%. Tỷ lệ cán bộ, công chức thường xuyên sử dụng thư điện tử cho công việc đạt tỷ lệ 100%.

7.7. Kết quả xây dựng, phát triển đô thị thông minh

UBND xã đã có Trang thông tin điện tử; các mục thông tin tối thiểu của Trang thông tin điện tử cơ bản đáp ứng yêu cầu theo quy định. Đây là kênh thông tin quan trọng để người dân, doanh nghiệp có thể tìm kiếm thông tin, giám sát các hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh, đẩy mạnh cải cách hành chính của xã.

UBND xã đã kịp thời kiện toàn Ban biên tập trang thông tin điện tử, ban hành quy chế hoạt động để thực hiện việc quản lý, cung cấp thông tin lên trang thông tin điện tử.

Trong 5 tháng đầu năm 2023, bộ phận phụ trách phòng họp trực tuyến xã đã chuẩn bị tốt đường truyền phục vụ hội nghị trực tuyến giữa các cấp với cơ sở

7.8. Kết quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4

Đến hết 5 tháng đầu năm 2023, xã đã tiếp nhận tại Bộ phận tiếp nhận một cửa xã là: 947 hồ sơ; trong đó: trực tuyến 924 hồ sơ; 23 hồ sơ trực tiếp, đạt tỷ lệ 97,6%.

- Về đầu tư cho CNTT:

UBND xã đã bố trí kinh phí và tham mưu cấp có thẩm quyền về kinh phí cho hoạt động ứng dụng CNTT hàng năm để: Nâng cấp xây dựng hệ thống mạng nội bộ, xây dựng trang thông tin điện tử, triển khai các phần mềm ứng dụng chuyên ngành, xây dựng các hệ thống CNTT phục vụ cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, xây dựng Chính quyền điện tử, chính quyền số...

II. Phương hướng và nhiệm vụ thời gian tới.

Phấn đấu đến năm 2025, cơ bản hình thành chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số trên địa bàn xã. Trong đó, các hoạt động của chính quyền cơ bản diễn ra trên không gian mạng, trên môi trường số và dữ liệu số. Các giao tiếp giữa chính quyền và

người dân, doanh nghiệp cơ bản diễn ra trên không gian mạng. Quản lý xã hội số, đảm bảo cho các giao dịch trên không gian mạng an ninh, an toàn. Cụ thể:

Tiếp tục kiện toàn tổ công nghệ số của xã và các thôn, đưa lực lượng giáo viên, đoàn thanh niên bổ xung vào tổ công nghệ số để hướng dẫn nhân dân đẩy nhanh tiến độ kinh tế số, công nghệ số.

- Mỗi người dân có danh tính số, có điện thoại thông minh. Mỗi hộ gia đình có địa chỉ số, có khả năng truy cập Internet cáp quang băng rộng.

- Mỗi người dân đều có hồ sơ sức khỏe số.

- Mỗi học sinh, sinh viên đều có hồ sơ số về quá trình học tập.

- Người nông dân có khả năng truy nhập, khai thác, sử dụng hiệu quả nền tảng dữ liệu số về nông nghiệp, nền tảng truy suất nguồn gốc, giảm phụ thuộc vào các khâu trung gian.

- Hộ kinh doanh cá thể, doanh nghiệp nhỏ và vừa có thể dễ dàng sử dụng các nền tảng công nghệ số phục vụ sản xuất kinh doanh.

- Nâng cao chất lượng cung cấp DVC trực tuyến, chuyển dịch hoàn toàn lên môi trường số, ưu tiên các thủ tục hành chính có số lượng phát sinh nhiều hồ sơ như đất đai, xây dựng, phí và lệ phí,...

Trên đây, là báo cáo kết quả thực hiện xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số 6 tháng đầu năm 2023 trên địa bàn xã Minh Đức./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (BC);
- Phòng VH TT huyện (BC);
- TTĐU; HĐND; Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VP.

PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Mạnh Chung

Biểu mẫu 7

XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ

STT	Chỉ tiêu thống kê <i>(sử dụng cho kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)</i>	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số lượng/ Tỷ lệ	
1.	Cập nhật Kiến trúc chính quyền điện tử phiên bản mới nhất	Chưa = 0 Hoàn thành = 1		
2.	Xây dựng và vận hành Hệ thống hợp trực tuyến <i>Liên thông Từ UBND tỉnh đến 100% UBND cấp huyện, cấp xã.</i>	Chưa có = 0 Hoàn thành = 1		
3	Tỷ lệ báo cáo định kỳ được gửi, nhận qua Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia	%		
4	Triển khai xây dựng nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung (LGSP)	Chưa = 0 Đang làm = 1 Hoàn thành = 2		
5	Số liệu về trao đổi văn bản điện tử			
5.1	Thực hiện kết nối, liên thông các Hệ thống quản lý văn bản điều hành từ cấp tỉnh đến cấp xã			
5.1.2	<i>UBND cấp xã đã kết nối, liên thông với</i>	Chưa = 0 Hoàn		

	<i>UBND huyện</i>	thành = 1		
5.2	Tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử của địa phương (<i>Chỉ thống kê tỷ lệ văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử; sử dụng chữ ký số, chứng thư số và gửi trên môi trường điện tử</i>)	%		
5.2.1	<i>Tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử của UBND cấp xã</i>	%		
5.3	Xây dựng, vận hành Hệ thống thông tin một cửa điện tử tập trung của tỉnh			
5.2.2	<i>UBND cấp xã đã kết nối liên thông với Hệ thống</i>	Chưa = 0 Hoàn thành = 1		
6.	Cung cấp dịch vụ công trực tuyến			
6.1	Tỷ lệ TTHC đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến mức độ 3	%		
6.1.1.	<i>Tổng số TTHC đủ điều kiện cung cấp trực tuyến mức độ 3</i>	<i>Thủ tục</i>		
6.1.2	<i>Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ</i>	<i>Thủ tục</i>		

6.14.3	<i>Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3 có phát sinh hồ sơ nộp trực tuyến</i>	<i>Thủ tục</i>		
6.2.	Tỷ lệ TTHC đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến mức độ 4	%		

6.2.1.	<i>Tổng số TTHC đủ điều kiện cung cấp trực tuyến mức độ 4</i>	<i>Thủ tục</i>		
6.2.2.	<i>Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 4</i>	<i>Thủ tục</i>		
6.2.3.	<i>Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 4 có phát sinh hồ sơ nộp trực tuyến</i>	<i>Thủ tục</i>		
6.3.	<i>Tỷ lệ TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 đã tích hợp, công khai trên Cổng DVC quốc gia</i>	<i>%</i>		
6.3.1.	<i>Tổng số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 của địa phương</i>	<i>Thủ tục</i>		
6.3.2.	<i>Số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 đã tích hợp, công khai trên Cổng DVC quốc gia</i>	<i>Thủ tục</i>		
6.4.	<i>Tỷ lệ hồ sơ TTHC được tiếp nhận trực tuyến mức độ 3 và 4 (Chỉ thống kê đối với các TTHC mức độ 3 và 4 có phát sinh hồ sơ)</i>	<i>%</i>		
6.4.1	<i>Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận (cả trực tiếp và trực tuyến)</i>	<i>Thủ tục</i>		
6.4.2.	<i>Số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trực tuyến</i>	<i>Thủ tục</i>		
6.5	<i>Tỷ lệ TTHC được tích hợp, triển khai thanh toán trực tuyến</i>	<i>%</i>		
6.5.1.	<i>Tổng số TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính (tất cả các TTHC có phát sinh phí, lệ phí,...)</i>	<i>Thủ tục</i>		
6.5.2.	<i>Số TTHC đã được tích hợp, triển khai thanh toán trực tuyến trên Cổng DVC quốc gia hoặc trên Cổng DVC của tỉnh.</i>	<i>Thủ tục</i>		

